TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 447/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 15 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH B

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 665/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Thái Đào N, sinh năm 1976 và bà Huỳnh Thuý V, sinh năm 1979; cùng thường trú: 555 khu phố N, phường L, thành phố T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường L, thành phố T, tỉnh B vào ngày 02/7/1998. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, N nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được ông N và bà V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V có 02 con chung là Thái Quốc K, sinh ngày 17/8/1999 và Thái Huy H, sinh ngày 18/12/2001 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông N và bà V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V có 02 con chung là Thái Quốc K, sinh ngày 17/8/1999 và Thái Huy H, sinh ngày 18/12/2001 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Thái Đào N và bà Huỳnh Thuý V phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002755 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- UBND phường L, thành phố T, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín